



CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER VIỆT NAM

Số 11 Võ Thị Sáu – Gia Viên – Ngô Quyền – Hải Phòng

Mã số doanh nghiệp: 0200453688

Tel: (84-225) 3 836 705 Fax: (84-225) 3 836 104

E-mail: info@viconship.com

Website: <http://www.viconship.com>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

NHIỆM KỲ 2025 - 2030

CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản pháp luật sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Container Việt Nam.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

- 1.1. Quy chế này được lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) của Công ty Cổ phần Container Việt Nam (“VSC”) nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“Đại hội”);
- 1.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của VSC có tên trong Danh sách cổ đông chốt tại ngày 17/03/2025 (bao gồm các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập ngày 17/03/2025 và danh sách cổ đông đã tham gia mua cổ phần trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty ngày 24/02/2025) hoặc những người được ủy quyền hợp lệ (gọi chung là “Cổ đông”).

Điều 2. Quy định chung

- 2.1. Các từ, thuật ngữ được viết tắt trong Quy chế này được hiểu như quy định tại Quy chế tổ chức Đại hội, Điều lệ và quy định pháp luật.
- 2.2. Ngoài việc tuân thủ Quy chế tổ chức Đại hội, cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử được quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội và Ban Kiểm phiếu;

Điều 3. Nguyên tắc bầu cử

- 3.1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi đến tham dự Đại hội đều được nhận (01) một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và (01) một Phiếu bầu cử thành viên BKS, trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ/đại diện và tổng số phiếu bầu tương ứng mà cổ đông được sử dụng để bầu cử, danh sách ứng cử viên đủ điều kiện để bầu thành viên HĐQT, BKS và được đóng dấu treo của Công ty (sau đây gọi chung là “Phiếu bầu cử”);
- 3.2. Khi nhận Phiếu bầu cử, cổ đông có trách nhiệm kiểm tra lại thông tin của mình ghi trên Phiếu bầu cử. Trường hợp có sai sót, phải báo ngay cho Ban Tổ chức để được cấp Phiếu bầu cử mới. Phiếu bầu cử bị sai thông tin phải được Ban Tổ chức đóng dấu hủy hoặc hủy bằng phương thức khác trước khi cấp lại Phiếu bầu cử mới cho cổ đông.
- 3.3. Việc bỏ Phiếu bầu cử vào hòm phiếu sẽ được thực hiện tương tự như bỏ phiếu biểu

quyết.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ

Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT, cách thức và hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- 4.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025; Bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- 4.2. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT, cách thức và hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT theo quy định tại Thông báo của HĐQT về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Điều 5. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên BKS, cách thức và hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS

- 5.1. Số lượng thành viên BKS theo Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025; Bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- 5.2. Tiêu chuẩn thành viên BKS, cách thức và hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS theo quy định tại Thông báo của HĐQT về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Điều 6. Danh sách ứng cử viên

- 6.1. Danh sách ứng cử viên do Hội đồng quản trị lập trên cơ sở hồ sơ đề cử, ứng cử hợp lệ của cổ đông/nhóm cổ đông. Hội đồng quản trị công bố danh sách ứng cử viên theo quy định của pháp luật.
- 6.2. Trường hợp số lượng ứng cử viên thông qua đề cử, ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên đáp ứng tiêu chuẩn theo Thông báo của HĐQT về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030. Việc HĐQT/BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên phải được công bố công khai tại Đại hội.

Chương III

BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 7. Hình thức và phương thức bầu thành viên HĐQT, BKS

- 7.1. Việc bầu thành viên HĐQT và BKS của VSC sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 7.2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần mình sở hữu hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS. Cụ thể, tổng số phiếu bầu của cổ đông được xác định theo công thức sau:

- **Bầu thành viên HĐQT**

$$\text{Tổng số phiếu bầu} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} \times \text{Số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030}$$

- **Bầu thành viên BKS**

$$\text{Tổng số phiếu bầu} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết} \times \text{Số thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030}$$

- 7.3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

Điều 8. Tổ chức và giám sát bầu cử thành viên HĐQT, BKS

- 8.1. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Đại hội giao cho Ban Kiểm phiếu thực hiện

theo đúng quy định tại Quy chế này;

- 8.2. Người có tên trong danh sách ứng cử viên không được làm việc trong Ban Kiểm phiếu;
- 8.3. Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử;
- 8.4. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên HĐQT, BKS;
 - Phổ biến Quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
 - Thu Phiếu bầu cử;
 - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông vào hòm phiếu;
 - Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
 - Bàn giao Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội;
 - Cùng Chủ tọa xem xét và giải quyết khiếu nại về người ứng cử cũng như kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo Đại hội đồng cổ đông quyết định;
 - Các nhiệm vụ khác theo các Quy chế tổ chức Đại hội và theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội.
- 8.5. Ban Kiểm phiếu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đại hội về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Cách ghi Phiếu bầu cử.

- 9.1. Mỗi Phiếu bầu cử được bầu tối đa số lượng thành viên cần bầu theo Thông báo của HĐQT về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030. Cụ thể:
 - Đối với Phiếu bầu cử thành viên HĐQT: Số lượng tối đa ứng viên được bầu là 05.
 - Đối với Phiếu bầu cử thành viên Ban Kiểm soát: Số lượng tối đa ứng viên được bầu là 03.
- 9.2. Cổ đông lựa chọn một trong hai cách ghi Phiếu bầu cử như sau:
 - a) Cách 1:
 - Nếu bầu cho ứng viên, cổ đông điền số phiếu bầu vào ô **“Bầu số lượng cụ thể cho ứng viên”** tại dòng tương ứng với ứng viên mình lựa chọn;
 - Nếu không bầu cho ứng viên, cổ đông điền số **“0”** hoặc bỏ trống hoặc gạch chéo vào ô **“Bầu số lượng cụ thể cho ứng viên”** của ứng viên mình không lựa chọn.
 - Cổ đông có thể dồn phiếu cho một hoặc một số ứng viên hoặc bầu cho đủ số ứng viên cần bầu (05 ứng viên đối với Phiếu bầu thành Hội đồng quản trị; 03 ứng viên đối với Phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát);
 - Đối với mỗi cổ đông, tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông được quy định tại Điều 7.3 của Quy chế này.
 - b) Cách 2:

Cổ đông đánh dấu (x) hoặc (v) vào cột **“Chia đều tổng số phiếu bầu cho ứng viên được chọn”** tương ứng với ô có thông tin ứng viên mà cổ đông lựa chọn. Theo đó, Ban Kiểm phiếu sẽ chia đều tổng số phiếu bầu của cổ đông cho tất cả các ứng viên mà cổ đông đánh dấu lựa chọn.
 - c) Trong trường hợp Cổ đông vừa đánh dấu vào cột **“Chia đều tổng số phiếu bầu cho ứng viên được chọn”** vừa ghi số lượng phiếu ở cột **“Bầu số lượng cụ thể cho ứng viên”** thì Ban Kiểm phiếu sẽ sử dụng thông tin số lượng phiếu ở cột **“Bầu số lượng cụ thể cho ứng viên”** làm căn cứ tính kết quả bầu cử.

Điều 10. Xác định tính hợp lệ của Phiếu bầu cử

10.1. Phiếu bầu cử hợp lệ:

Phiếu bầu cử hợp lệ phải thỏa mãn TẤT CẢ các điều kiện được liệt kê dưới đây:

- Phiếu bầu cử do Ban tổ chức phát hành theo mẫu in quy định, được đóng dấu Công ty;
- Phiếu bầu cử được cổ đông ký tên trước khi bỏ vào hòm phiếu.
- Phiếu bầu cử không ghi thêm hay gạch tên ứng cử viên, không viết thêm các thông tin khác;
- Phiếu bầu cử còn nguyên vẹn, không bị rách nát, tẩy xóa;
- Phiếu bầu cử được bỏ vào hòm phiếu trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu theo hướng dẫn của Ban tổ chức;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông sở hữu Phiếu bầu cử.

10.2. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu bầu có MỘT TRONG CÁC dấu hiệu được liệt kê dưới đây:

- Phiếu bầu cử không do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định, không được đóng dấu Công ty;
- Phiếu bầu cử bị tẩy xóa, xé rách;
- Phiếu bầu cử bị gạch nội dung đã được in sẵn trong phiếu bầu;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông sở hữu Phiếu bầu cử;
- Phiếu bầu cử bầu vượt quá 05 thành viên HĐQT hoặc vượt quá 03 thành viên BKS hoặc không bầu cho bất kỳ ứng viên nào (bỏ phiếu trắng);
- Phiếu bầu cử ghi thêm tên ngoài các ứng cử viên được in sẵn;
- Phiếu bầu cử ghi số không rõ ràng, không thể xác định được là số mấy và Ban Kiểm phiếu không thể thống nhất được là số mấy;
- Phiếu bầu cử chưa được cổ đông ký tên trước khi bỏ vào hòm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu không nhận được Phiếu bầu cử trong thời gian bỏ phiếu.

Điều 11. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

11.1. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

11.2. Việc bỏ phiếu bắt đầu khi cổ đông bỏ Phiếu bầu cử vào hòm phiếu theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào hòm phiếu hoặc khi kết thúc thời hạn bỏ phiếu theo sự thông báo/hướng dẫn của Chủ tọa/Ban Kiểm phiếu, tùy trường hợp nào đến trước;

11.3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu;

11.4. Khi kiểm đếm, phân loại phiếu và nhập thông tin phiếu vào máy tính, tất cả thành viên Ban Kiểm phiếu cần tập trung tận dụng và sử dụng hết các nguồn lực đã được Ban tổ chức Đại hội cung cấp như: nhân lực hỗ trợ, hệ thống máy tính, máy quét,... dựa trên nguyên tắc đảm bảo kết quả kiểm phiếu đúng, chính xác, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật.

Điều 12. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử.

12.1. **Đối với thành viên HĐQT:** Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng 05 thành viên.

12.2. **Đối với thành viên BKS:** Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng 03 thành viên.

- 12.3. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo cách xác định người trúng cử nêu tại Điều 12.1 và Điều 12.2 nêu trên, thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

Điều 13. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- 13.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu, tiến hành niêm phong tất cả Phiếu bầu cử và bàn giao cho Ban Thư ký lưu giữ.
- 13.2. Trưởng Ban Kiểm phiếu ký Biên bản kiểm phiếu, cùng với các thành viên Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước Đại hội về nội dung Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử.
- 13.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế.

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**